TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 17 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Vui.

Ông Lê Đức Chạc.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với:

* Bị cáo: Ngô Văn Đ, sinh năm 1972 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Thôn H, xã NT, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: Nam; con ông Ngô Văn H, sinh năm 1938, đã chết năm 1991 và bà Hoàng Thị Ch, sinh năm 1940, đã chết năm 1981; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1971, chết năm 2008; bị cáo không có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2021 đến ngày 24/12/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh Đinh Văn V, sinh năm 1984; vắng mặt.
2. Anh Đồng Văn H, sinh năm 1974; vắng mặt.
3. Anh Hoàng Tuấn A, sinh năm: 1988; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 17/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hoàng Tuấn A đi bộ đến khu vực cầu phao Ninh Cường thuộc xóm 1, xã Tr, huyện Tr mua của 1 người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Khoảng 11 giờ ngày 18/12/2021, Hoàng Tuấn A cùng với Đinh Văn V đến nhà Ngô Văn Đ chơi. Tại đây, Tuấn A và V gặp Đ và Đồng Văn H đang ngồi chơi. Tuấn A hỏi Đ cho sử dụng ma túy đá tại nhà Đ, Đ đồng ý. Tuấn A đưa cho Đ 50.000 đồng là tiền mượn nhà, Đ nhận tiền. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tuấn A đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên bàn uống nước tại nhà của Ngô Văn Đ 01 gói nhỏ, vỏ là ni lông màu trắng, bên trong bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong kí hiệu M), Hoàng Tuấn A khai nhận là ma túy đá đang sử dụng và 1 chai nhựa bên trong chứa chất lỏng màu trắng, có nắp màu trắng, trên nắp đục 2 lỗ nhỏ, 1 lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng, 1 lỗ cắm cóng thủy tinh màu trắng, bên trong cóng có chất rắn màu trắng (niêm phong kí hiệu M1) và 01 bật lửa ga màu đỏ. Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Ngô Văn Đ 1 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, số sêri ZK 17186192. (*Bút lục: 6-7; 9; 38; 53-69; 80-87; 90-97*).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Hoàng Tuấn A, Ngô Văn Đ, Đinh Văn V và Đồng Văn H, kí hiệu lần lượt là M2, M3, M4, M5, để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 28/GĐKTHS ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 1 gói nhỏ, vỏ gói là túi ni lông màu trắng, được niêm phong ký hiệu M và mẫu rắn trong 1 cóng thủy tinh màu trắng được niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định đều là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine, khối lượng mẫu M: 0,009 gam; khối lượng mẫu M1: 0,048 gam. (*Bút lục: 15*).

Tại Kết luận giám định số 31/GĐKTHS ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Có tìm thấy thành phần chất ma túy Methamphetamine trong 1 mẫu nước tiểu được niêm phong kí hiệu M2. Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp (gồm các chất ma túy thuộc nhóm Opiat: Heroine, Morphine…và các chất ma túy thuộc nhóm ATS: Methamphetamine, MDMA, Ketamine…) theo Danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành trong 3 mẫu nước tiểu được niêm phong kí hiệu M3, M4, M5. (*Bút lục: 19*).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Ngô Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 18/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Ngô Văn Đ từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 túi niêm phong số 28/GĐKTHS ngày 20/12/2021 ký hiệu M1 cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu (mẫu M đã giám định hết) của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; 4 mẫu nước tiểu đựng trong 4 chai nhựa còn lại sau giám định kí hiệu M2, M3, M4 và M5 niêm phong số 31/GĐKTHS; 1 chai nhựa bên trong chứa chất lỏng màu trắng, có nắp màu trắng, trên nắp đục 2 lỗ nhỏ; 1 ống hút nhựa màu trắng và 1 bật lửa ga màu đỏ; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 50.000 đồng thu giữ của Ngô Văn Đ; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/12/2021, Ngô Văn Đ đã nhận 50.000 đồng và đồng ý cho Hoàng Tuấn A mượn nhà ở tại thôn H, xã NT, huyện N sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang. Đối chiếu với Bộ luật Hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý và việc sử dụng các chất ma tuý, gây trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 28/GĐKTHS ngày 20/12/2021 ký hiệu M1 cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu (mẫu M đã giám định hết) của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; 4 mẫu nước tiểu đựng trong 4 chai nhựa còn lại sau giám định kí hiệu M2, M3, M4 và M5 trong một túi niêm phong số 31/GĐKTHS ngày 22/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; 01 chai nhựa bên trong chứa dung dịch màu trắng, có nắp màu trắng, trên nắp đục 2 lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 bật lửa ga màu đỏ, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ của Ngô Văn Đ cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với hành vi sử dụng ma tuý của Hoàng Tuấn A: Do Tuấn A chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về các tội phạm về ma túy và số lượng ma túy nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện N ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng Tuấn A là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Tuấn A ngày 17/12/2021, do Tuấn A không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[7] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý";

2. Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2021.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong số 28/GĐKTHS ngày 20/12/2021 ký hiệu M1 cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu (mẫu M đã giám định hết) của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; 4 mẫu nước tiểu đựng trong 4 chai nhựa còn lại sau giám định kí hiệu M2, M3, M4 và M5 trong một túi niêm phong số 31/GĐKTHS ngày 22/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; 01 chai nhựa bên trong chứa dung dịch màu trắng, có nắp màu trắng, trên nắp đục 2 lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 bật lửa ga màu đỏ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng thu giữ của Ngô Văn Đ.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 20/01/2022.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND xã NT;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương